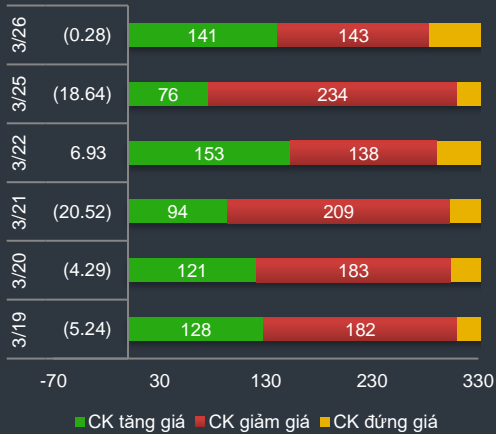


Bản tin chứng khoán

Trong số này

- Nhận định **P.1**
- Bộ lọc CP **P.2**
- GD CP Ngân Hàng **P.3**
- Kết quả kinh doanh **P.5**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

VHM	19.4
VCB	15.2
CTG	12.6
TDM	8.7
GAS	6.3
SHB	6.2
CTD	4.5
YEG	3.6
BWE	3.5
GEX	3.2
PLX	(10.2)
VEA	(10.8)
VNM	(11.2)
HPX	(16.0)
VJC	(16.3)
VIC	(17.5)
HPG	(20.1)
VRE	(45.2)
NASD	(44.3)

Vnindex đóng cửa đi ngang bất chấp trước đó xanh gần 10 điểm trong phiên. Thanh khoản chung của sàn HOSE đạt 3,600 tỷ, ở mức trung bình khá. Trạng thái chung của nhà đầu tư là bán ra nhiều hơn khi thị trường hồi phục vì vậy chỉ số chỉ chớm xanh trong một thời gian ngắn sau đó đảo chiều rất nhanh. Nhóm cổ phiếu trụ như VIC, VRE, GAS, VNM cũng khá yếu không đủ lực để giữ chỉ số.

Thông tin quý Warburg Pincus bán 50 triệu VRE đã làm cổ phiếu này suy yếu hẳn và đổ dốc liên tục. Trong 5 phiên gần nhất khối ngoại đã bán 7.6 triệu VRE. Có thể VRE về dưới vùng giá 30 mới nhận được lực cầu trở lại.

Báo cáo kiểm toán mới đây của GAS điều chỉnh lợi nhuận sau thuế giảm hơn 550 tỷ càng làm cho giới đầu tư thất vọng và tăng cường bán ra mạnh hơn đưa GAS rơi về 97.

Lực đỡ yếu, chỉ số index vẫn đang cố gắng duy trì chỉ số trên đường EMA 50 quanh 965. Các tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn đang đi vào vùng quá bán. Chỉ báo RSI cũng đang hướng xuống dưới ngưỡng 50 cho thấy thị trường đang chuẩn bị đi vào vùng downtrend. Thị trường có thể còn áp lực giảm trong ngắn hạn trước khi phát tín hiệu hồi phục. Nhà đầu tư vẫn nên ưu tiên giữ tỷ trọng tiền mặt cao và chờ đợi cơ hội.



Vnindex 969.79

▼ -0.28 (-0.03%)

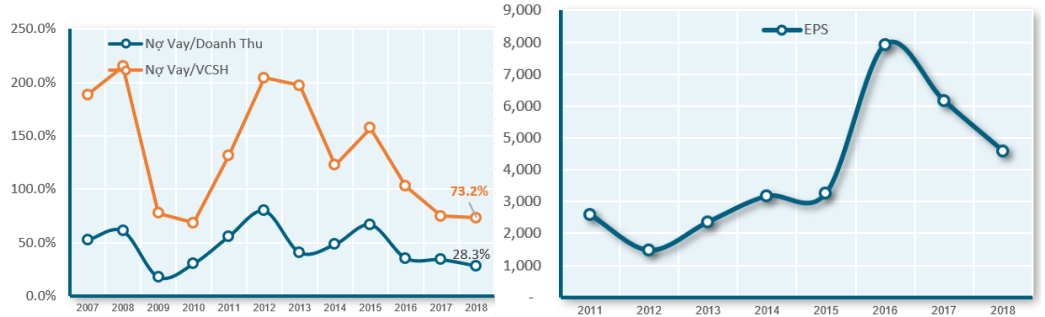
Biến động Big Cap

CP	Vốn hóa	Giá	%
SSI	13,799	27.1	1.12
MSN	96,658	83.1	1.09
VHM	301,121	89.9	1.01
KDH	12,835	31.0	0.98
CTG	83,218	22.4	0.90
EIB	21,638	17.6	0.86
SAB	160,833	250.8	0.80
FPT	27,457	44.8	0.79
HPG	67,115	31.6	0.64
ROS	18,475	32.6	0.46
STB	22,185	12.3	0.41
MWG	37,267	84.1	0.36
NVL	53,050	56.6	0.35
PNJ	16,650	99.7	-
REE	9,782	31.6	-
VCB	242,931	65.5	-
MBB	47,854	22.2	-
VNM	237,702	136.5	-
VJC	63,910	118.0	-
TPB	17,777	20.9	-
BHN	19,008	82.0	-
HDB	29,724	30.3	-
VPB	49,626	20.2	-
POW	34,777	14.9	(0.34)
TCB	89,163	25.5	(0.39)
PLX	66,864	57.7	(0.52)
BID	117,262	34.3	(0.58)
HNG	14,145	16.0	(0.62)
DHG	15,428	118.0	(0.67)
BVH	66,304	94.6	(0.94)
GAS	185,845	97.1	(1.12)
VIC	362,887	113.7	(1.30)
VRE	76,618	32.9	(1.35)

Thông tin doanh nghiệp: CVT

CVT vừa công bố kế hoạch doanh thu năm 2019 đạt 1,700 tỷ đồng và lợi nhuận khoảng 220 tỷ đồng, chia cổ tức tỷ lệ 30%. Năm 2018 lợi nhuận CVT đạt 168.11 tỷ, giảm nhẹ so với 173 tỷ năm trước đó.

Công ty dự kiến ưu tiên tập trung cho các dòng sản phẩm cao cấp của Gạch Vi tinh, thấm muối tan và gạch có kích thước lớn. Về công tác đầu tư, năm 2019 công ty đang nghiên cứu chuyển đổi nhiên liệu đốt gas thay cho than tại các lò nung của CMC1 và CMC2, đồng thời nghiên cứu đầu tư 2 dây chuyền gạch công suất 9 đến 10 triệu m²/năm. Lập hồ sơ dự án xin cấp đất tại các KCN Phú Thọ với diện tích từ 20 đến 25ha.



Cổ phiếu quan tâm:

Một số cổ phiếu đang chạm vùng hỗ trợ ngắn hạn, nhà đầu tư chờ thời điểm xác định đáy giải ngân.

Ticker	Close	% so với tuần trước	Xu hướng	Hỗ trợ	Vùng mua
STK	22.1	-0.9%	Tăng mạnh	19	19-20
VCB	65.5	-1.9%	Tăng mạnh	63	63
LCG	10.8	-4.4%	Tăng mạnh	9	9.5-10
CTG	22.4	-3.2%	Tăng	21	21-22
TV2	126.1	-2.9%	Tăng	120	120-122
BID	34.3	-6.3%	Tăng	32	33-34
PLX	57.7	-7.1%	Giảm	55	54-55
GAS	97.1	-6.2%	Đi ngang	94	94-95
MBB	22.2	-2.0%	Đi ngang	21	21-22
VNM	136.5	-0.3%	Đi ngang	134	134



Bộ lọc cổ phiếu giao dịch tăng đột biến:

Ticker	Giá	So với tuần trước	KLGD 3T	KLGD 5 phiên gần nhất	KLGD tăng so với TB	RSI	StochK	Giá thấp nhất 6T	Giá cao nhất 6T
GVR	12.2	-9.8%	192,689	743,620	286%	65.9	65.9	8.8	12.8
C4G	10.5	-11.4%	299,274	1,003,499	235%	71.1	71.1	7.9	12.2
AGR	4.2	-2.4%	164,070	545,624	233%	69.5	69.5	3.1	4.2
HNG	15.9	-5.7%	853,757	2,229,580	161%	62.4	62.4	13.3	17.2
HSL	10.4	14.4%	244,943	587,288	140%	43.4	43.4	10	22.9
LGL	9	1.1%	128,411	298,244	132%	60.2	60.2	6.8	9.7
TLD	6	16.7%	468,008	1,079,428	131%	34	34	6	8
CRC	20.3	9.4%	109,671	243,344	122%	51.8	51.8	13.8	23.2
OGC	5.6	0.0%	1,910,835	4,221,152	121%	78.2	78.2	2.6	5.6
HDC	15.8	1.9%	204,316	435,812	113%	59.2	59.2	12.9	16.4
HHP	15.4	0.6%	144,516	296,400	105%	47.3	47.3	12.4	17.5
TDC	8.6	1.2%	119,896	245,444	105%	67.5	67.5	7.2	8.9
HCD	4.6	13.0%	273,045	552,300	102%	25.9	25.9	4.6	11.9
DPG	62.8	-14.0%	139,759	279,226	100%	81.7	81.7	40.2	63
NBB	19.4	-3.1%	421,316	827,728	96%	55.8	55.8	17.5	21.9
PHR	47.9	10.6%	601,905	1,180,358	96%	53.3	53.3	25.1	56.2
PVC	6.9	0.0%	165,378	311,990	89%	57.8	57.8	5.6	8.6
VRE	32.9	14.6%	2,240,490	4,037,696	80%	43	43	27.5	38
MBS	16.1	1.2%	193,670	347,362	79%	56.4	56.4	13.5	19.2
VGI	21.9	16.0%	453,479	779,193	72%	49.5	49.5	12	27.6
VEA	53.3	-5.1%	466,121	793,646	70%	71.9	71.9	32.6	53.3
LCG	10.8	4.6%	999,185	1,694,670	70%	57.1	57.1	7.9	11.6
LMH	11.5	16.5%	391,287	659,212	68%	46.4	46.4	10	14.4
TTF	3.7	5.4%	1,508,532	2,538,530	68%	58.5	58.5	2.7	5.5
IJC	11.6	-1.7%	447,319	741,326	66%	73.3	73.3	7.4	11.9
PXL	7.4	-18.9%	404,700	666,187	65%	69.6	69.6	2.8	8.2
TNI	9.3	6.5%	357,639	581,276	63%	47	47	8.8	10.3
SHI	8	5.0%	569,120	891,994	57%	47.8	47.8	6	8.8
GVR	12.2	-9.8%	192,689	743,620	286%	65.9	65.9	8.8	12.8



Cổ phiếu đang đi ngang hay chạm các vùng hỗ trợ

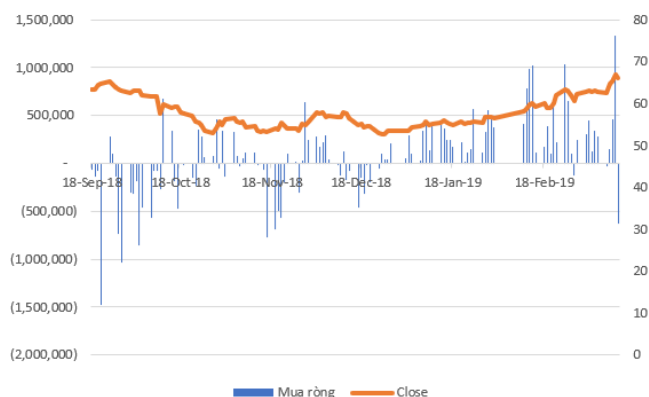
Ticker	Giá	So với tuần trước	KLGD 3T	KLGD 5 phiên gần nhất	KLGD tăng so với TB	RSI	StochK	Giá thấp nhất 6T	Giá cao nhất 6T
HCD	4.6	13.0%	273,045	552,300	102%	25.9	25.9	4.6	11.9
ASM	7.3	9.6%	1,928,471	1,449,250	-25%	25.9	25.9	6.8	12.6
CRE	26.2	1.9%	168,372	121,636	-28%	26	26	26.2	30.3
FMC	27	6.7%	123,197	94,836	-23%	27	27	26.5	32.9
TVB	18.4	6.0%	167,449	123,464	-26%	28.2	28.2	18.4	25.9
TTH	4.5	24.4%	419,181	442,588	6%	28.6	28.6	3.9	6.1
IDI	7.7	11.7%	1,051,126	1,045,972	0%	30	30	6.3	12.1
SBT	18.2	2.7%	1,588,845	1,367,690	-14%	30.9	30.9	18.2	21.1
CEO	12.3	4.9%	795,579	553,981	-30%	32.9	32.9	12.2	14.6
BSR	12.9	6.2%	1,758,888	1,906,295	8%	33.4	33.4	12	20.3
YBM	11.7	4.3%	227,864	217,642	-4%	33.5	33.5	11.4	20.2
TCB	25.5	5.1%	2,779,612	2,305,738	-17%	33.5	33.5	25	30.2
VSC	40.3	7.4%	163,587	155,840	-5%	33.7	33.7	37.4	46
DXG	21.9	7.3%	1,385,061	1,476,356	7%	33.8	33.8	21.5	29.4
POW	14.9	4.7%	2,853,287	2,753,234	-4%	33.9	33.9	13.4	17.5
TLD	6	16.7%	468,008	1,079,428	131%	34	34	6	8
VHC	86.2	4.8%	203,065	142,224	-30%	34	34	85.3	110.1
HAR	3.9	7.7%	630,572	340,272	-46%	34	34	3.9	5.8
TTB	21.5	2.3%	233,797	150,972	-35%	34.2	34.2	20	23.9
DTD	10	0.0%	177,593	53,728	-70%	35.1	35.1	9.9	20
DRH	8.9	22.5%	216,409	324,652	50%	35.3	35.3	8.7	15.6
FLC	5.1	3.9%	8,522,940	7,506,820	-12%	35.5	35.5	4.9	6.1
VCI	38	7.9%	147,936	91,120	-38%	35.8	35.8	34.8	65.2
SJF	4	2.5%	667,398	319,420	-52%	36.1	36.1	4	21.9
ANV	25.6	5.1%	415,193	232,502	-44%	36.3	36.3	22	30.8
OIL	13.8	3.6%	369,840	385,422	4%	36.4	36.4	13.4	17.5
GMD	26.2	6.5%	481,363	483,078	0%	36.4	36.4	25.1	29.8
SCR	7.3	4.1%	2,074,061	2,137,892	3%	37	37	7.1	8.9



Giao dịch khối ngoại cổ phiếu ngân hàng:

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	KLGD	P/E	P/B	KL Mua	KL Bán	Room NN (đang nắm giữ)	Vốn hóa (tỷ VND)	Tỷ lệ nắm giữ	EPS	Book Value
VCB	HOSE	65.5	1,257,770	16.09	3.69	926,940	694,930	878,019,148	235,654	24.4%	4,070	17,758
CTG	HOSE	22.35	3,297,150	15.35	1.23	861,480	300,000	1,113,974,564	83,218	29.9%	1,456	18,120
BID	HOSE	34.3	1,042,090	15.94	2.14	236,890	287,270	105,585,190	117,262	3.1%	2,152	15,998
MBB	HOSE	22.15	4,315,110	7.73	1.40	20,000	20,000	432,090,271	47,854	20.0%	2,865	15,817
TCB	HOSE	25.5	2,209,810	10.54	1.72	168,000	187,790	787,033,936	89,163	22.5%	2,420	14,809
VPB	HOSE	20.2	1,641,900	6.95	1.47	-	1,000	570,052,382	49,626	23.2%	2,907	13,735
STB	HOSE	12.3	2,021,920	12.95	0.94	337,000	557,200	265,848,719	22,185	14.7%	950	13,066
EIB	HOSE	17.6	289,280	32.92	1.46	-	1,220	369,796,861	21,638	30.1%	535	12,046
HDB	HOSE	30.3	1,421,400	10.46	1.77	286,510	589,620	258,302,334	29,724	26.3%	2,897	17,154
TPB	HOSE	20.9	337,140	9.92	1.68	-	-	256,976,757	13,916	38.6%	2,107	12,424
SHB	HNX	7.4	4,178,634	5.35	0.54	826,540	-	114,577,453	8,903	9.5%	1,384	13,753
ACB	HNX	30.3	1,540,206	7.60	1.86	-	11	386,576,321	37,789	31.0%	3,987	16,311
NVB	HNX	8.4	70,600	64.42	0.78	-	-	112,175	2,500	0.0%	130	10,749
LPB	UPCOM	9.1	441,306	7.11	0.67	100	-	37,238,676	6,825	5.0%	1,280	13,601
BAB	UPCOM	20.8	5,700	16.83	1.61	-	-	1,138,530	11,440	0.2%	1,236	12,882
VIB	UPCOM	18.5	300,583	6.61	1.36	-	-	115,710,712	9,852	21.7%	2,800	13,615
KLB	UPCOM	10.4	5,300	14.03	0.90	-	-	57,001,000	3,327	17.8%	741	11,610

Mua bán ròng khối ngoại - VCB



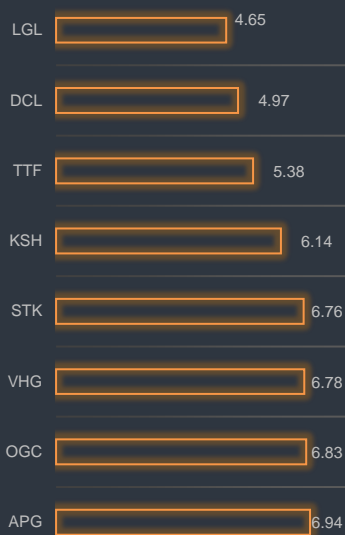
Mua bán ròng khối ngoại - STB



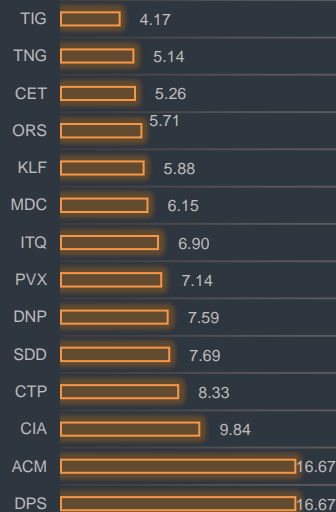
HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Cổ phiếu
Quan tâm

Top tăng giá HOSE



Top tăng giá HNX



EVE - CTCP Everpia – Đã thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019 với doanh thu và lợi nhuận lần lượt 1.300 tỷ đồng và 100 tỷ đồng, tăng 10% và 32% so với năm trước. Công ty cũng dự kiến trình ĐHĐCĐ thường niên 2019 phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 với mức chi trả cổ tức bằng tiền tỷ lệ 10% và quỹ quản lý 5%.

SAF - CTCP Lương thực Thực phẩm Safoco - SAF thận trọng đề ra kế hoạch năm 2019 với 14.100 tấn sản phẩm bán ra, doanh thu đạt 1.035 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế là 57 tỷ đồng, và dự kiến chia cổ tức ở tỷ lệ 30%. Các kế hoạch tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận so với năm 2018 lần lượt là 2% và 12%.

TVS - Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt - Sẽ trình tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 vào ngày 29/3 tới mục tiêu đạt 125 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế. TVS còn trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phương án phát hành riêng lẻ và/hoặc chào bán cho cổ đông hiện hữu tối đa 10 triệu cổ phiếu (tương đương 100 tỷ đồng theo mệnh giá).

SVC - Công ty cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn - Sẽ họp Đại hội đồng cổ đông để thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019 với chỉ tiêu 18.193 tỷ đồng doanh thu, tăng 22%; lợi nhuận trước thuế 273 tỷ đồng, giảm 17% so với năm 2018; tỷ lệ cổ tức 15%.

MBB - Ngân hàng TMCP Quân đội - Ngày 25/3, HĐQT đã có nghị quyết thông qua việc tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2018 cho cổ đông bằng tiền mặt theo tỷ lệ 6%. Ngày đăng ký cuối cùng vào 08/4/2018 và thanh toán bắt đầu từ ngày 26/4/2019.

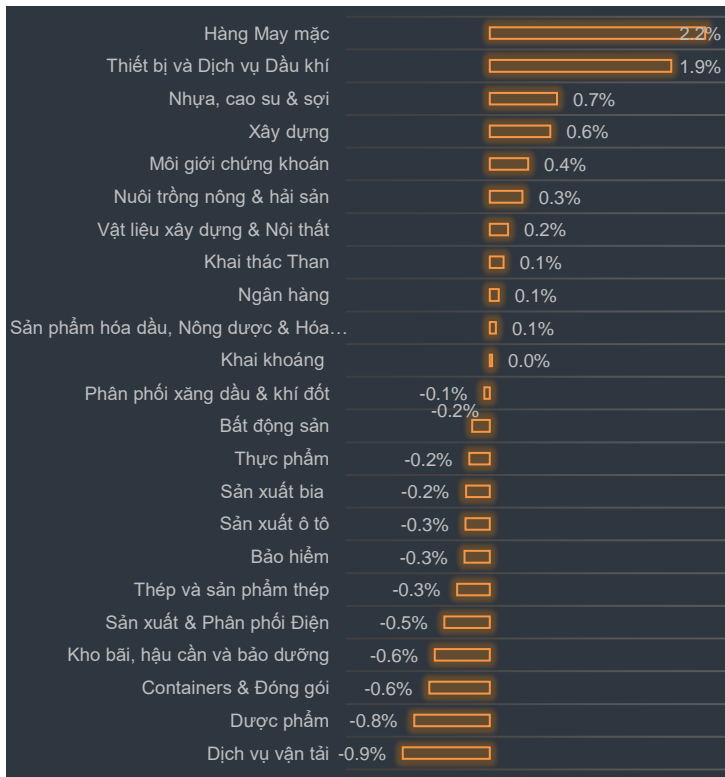
EMC - CTCP Cơ điện Thủ Đức - Thông báo phát hành hơn 3,82 triệu cổ phiếu ra công chúng với giá chào bán 10.000 đồng/cổ phiếu. Thời hạn nhận đăng ký mua cổ phiếu từ 23/4 đến 17/5/2019.

CTI - CTCP Đầu tư phát triển Cường Thuận - Thông báo thay đổi ngày chi trả cổ tức đợt cuối năm 2018 sang 20/3/2018 thay cho ngày 28/3/2018 như thông báo trước đó.

SHI - CTCP Quốc tế Sơn Hà - Ngày 29/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 01/4. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 3%, thanh toán bắt đầu từ ngày 07/5/2019.

HTC - CTCP Thương mại Hóc Môn - Ngày 08/4 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 3 năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 09/4. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 3%.

Tăng giảm ngành trong ngày



Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản: PVL, LGL, NBB

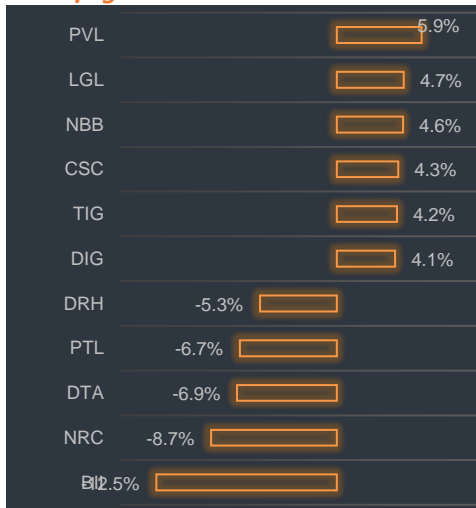
Xây dựng: SDD, PVX, SII

Dầu khí: PGS, PVD, ASP

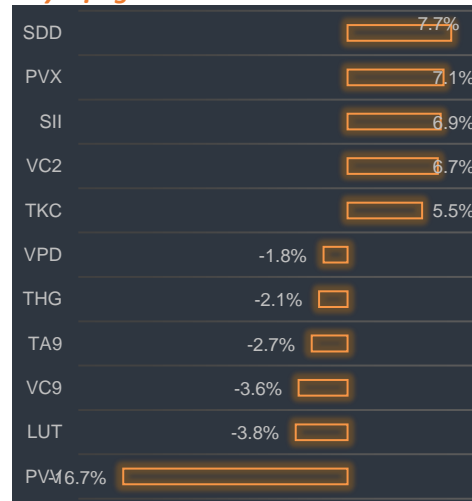
Chứng khoán: APG, ORS, HBS

Ngân hàng: CTG

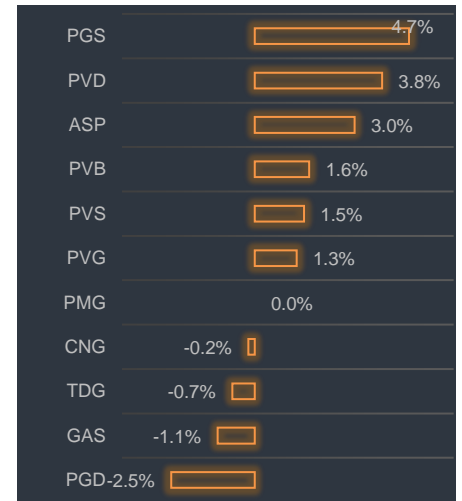
Bất động sản



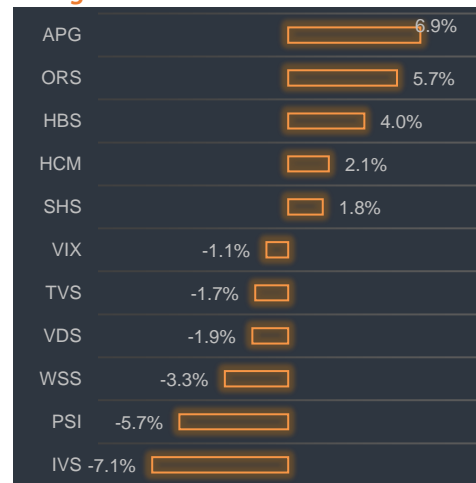
Xây dựng



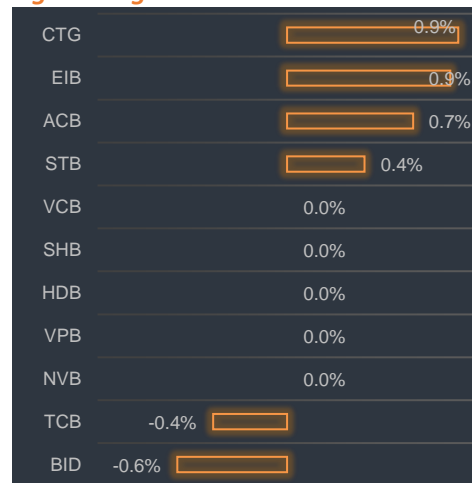
Dầu khí



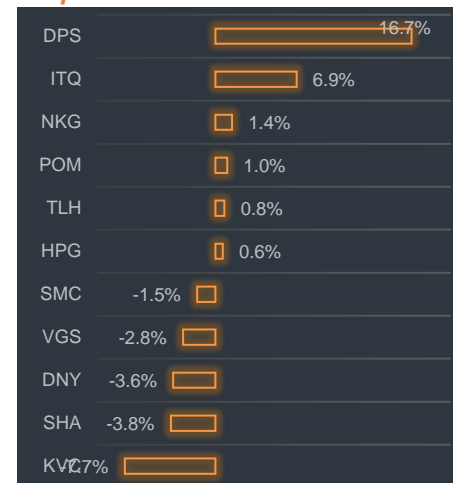
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh

Tel: 0983.999.350

khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: +(84 4) 3 944 5888, Fax: +(84 4) 3 944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh Sài Gòn

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: + (84 8) 3915 2930

Fax: + (84 8) 3915 2931